

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N H
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 17/2024/HSST
Ngày 10 - 4 - 2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N H, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Nam

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Ngô Văn Lâm

2. Bà Nguyễn Thị Kiều Hoanh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Quỳnh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường UBND xã HTT, Tòa án nhân dân Huyện N H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2024/TLST - HS ngày 19 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Đoàn M T**, sinh năm 1996 tại Huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn L B, xã HTT, Huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ C và bà T M, chưa có vợ con.

T án, T sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 29/9/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại NH tạm giữ Công an Huyện N H. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Lê T Đ**, sinh ngày 08 tháng 4 năm 1996, tại Huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn L B N, xã H M, Huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê V K và bà Võ T L. Bị cáo đang sống C với người khác không có đăng ký kết hôn, có một đứa con sinh năm 2020.

T án: Không.

T sự: Ngày 14/7/2023 bị Công an thị trấn CC, Huyện N H xử phạt vi phạm Hành chính bằng hình thức cảnh cáo về Hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” tại Quyết định số 19/QĐ-XPVPHC.

Bị bắt tạm giam từ ngày 29/9/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại NH tạm giữ Công an Huyện N H. Có mặt tại phiên tòa.

3. Chế M P, sinh ngày 03 tháng 8 năm 1999, tại Huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Thôn L B N, xã H M, Huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chế T và bà Ngô T B; chưa có vợ con.

T án, T sự: Không

Về nhân thân:

Ngày 21/8/2020 bị Công an Huyện N H ra Quyết định xử phạt vi phạm Hành chính số 203/QĐ-XPVC về Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại thị trấn CC, Huyện N H; hình thức: phạt T 500.000 đồng; Chế M P đã chấp Hành nộp phạt xong ngày 24/8/2020;

Ngày 22/9/2021, bị Công an Huyện N H ra Quyết định xử phạt vi phạm Hành chính số 212/QĐ-XPVC về Hành vi tàng trữ công cụ, hung khí nhằm mục đích gây thương tích cho người khác tại thôn K G, xã H T Đ, Huyện N H; hình thức: phạt T 2.500.000 đồng; Chế M P đã chấp Hành nộp phạt xong ngày 28/9/2021.

Bị bắt tạm giam từ ngày 29/9/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại NH tạm giữ Công an Huyện N H. Có mặt tại phiên tòa.

4. Huỳnh K C, sinh ngày 23 tháng 02 năm 1995, tại Huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi

Nơi cư trú: Thôn T H, xã H T, Huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi. nghề nghiệp: Lái xe máy đào; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông H U và bà Nguyễn T T; chưa có vợ con.

T án, T sự: Không

Bị bắt tạm giam từ ngày 29/9/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại NH tạm giữ Công an Huyện N H. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Chị Đinh T Tr, sinh năm 1997, trú tại: Thôn L R, xã S T, Huyện S H, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn M T thuê phòng số 05 nH trọ K L tại tổ dân phố Phú V T, thị trấn CC, Huyện N H ở cùng bạn gái là Đinh T Tr. Trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 23 giờ ngày 09/8/2023 có Huỳnh K C, Lê T Đ và Chế M P đến phòng trọ của Đoàn M T chơi. Đến khoảng 03 giờ ngày 10/8/2023, trong lúc ngồi chơi thì Lê T Đ rủ Đoàn M T, Chế M P, Huỳnh K C mua ma túy về sử dụng, Đ nói *“bây giờ muốn chơi đồ thì công ty mỗi đứa một trăm ngàn lấy cái đồ về chơi”*. T nói “tao không có T” thì Đ nói “đồng ý thì tao lấy đồ rồi trưa mai góp T đưa cho tao trả” rồi T, C, P đồng ý và gật đầu nói “có gì mai đưa”. Đ mượn điện thoại di động của T đăng nhập tài khoản zalo tên “M T” của Đoàn M T (điện thoại của T nhưng đang sử dụng số sim điện thoại của T), nhắn tin kết bạn với tài khoản zalo tên “H” qua số điện thoại di động “0906251235” của một người tên H, tài khoản Zalo tên “H” đồng ý kết bạn. Đ nhắn tin có nội dung *“e Đ CC, giờ e thèm quá, cho em lấy thiếu cái, có gì trưa e gửi”*, tài khoản Zalo tên H đồng ý và nhắn *“đưa nào xuống lấy”*, Đ nhắn tin *“thằng em”*, tài khoản Zalo tên H nhắn tin hẹn xuống chỗ cánh đồng (Đ hiểu là ngoài đầu cầu SVCó ngã ba đi xuống, vì trước đó Đ đã mua ma túy của H ở địa điểm trên). Sau đó, Đ đưa tin nhắn zalo với người tên H cho T với P đọc và đưa điện thoại của T cho T cầm rồi Đ chỉ đường cho T với P đến nhận ma túy, C đưa số T 100.000 đồng góp mua ma túy cho T. Vì xe máy của P hết xăng nên P qua phòng trọ số 03 nH Trọ K L do Nguyễn T H (sinh năm 1998, trú tại: thôn A S, xã H D, Huyện N H) đang thuê trọ mượn xe máy của H sử dụng, T điều khiển xe máy chở P đến ngã ba Chợ Tre theo quốc lộ 1A đến thị trấn SV, đến địa điểm ngã ba phía ngoài đầu cầu SV thì rẽ trái theo đường bê tông đi một đoạn khoảng hơn 01 km thuộc địa phận xã N H, Huyện T N thì P nói dừng xe máy, tại đây có 01 thanh niên (không rõ đặc điểm lai lịch) điều khiển xe máy đến đưa cho P 01 tép ma túy đá (một đoạn ống nhựa bên trong có ma túy đá). Khoảng hơn 30 phút sau, T điều khiển xe máy chở P về lại phòng số 05 nH trọ K L. Tại đây, T lấy dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong phòng trọ gồm: 01 cái nỏ thủy tinh (thường gọi cái nôi), 01 nắp chai nhựa (loại nắp chai nước thạch bích) có đục sẵn 02 cái lỗ, 02 đoạn ống nhựa gồm đoạn ống hút nhựa màu xanh nối liền ống nhựa màu đen (loại ống hút nước giải khát), 01 lò xo máy lửa ga quần giấy bạc bên ngoài (thường gọi tim môi). T gắn nỏ thủy tinh vào 01 lỗ trên nắp nhựa, gắn đoạn ống hút vào lỗ còn lại trên nắp nhựa; C lấy 01 chai nhựa, loại chai nước giải khát number 1, trong chai có sẵn nước lạnh khoảng 70% đến 80% đưa cho T; T vặn nắp nhựa nêu trên vào chai number 1; Chế M P dùng kéo sắt cắt tép ma túy đá (đoạn ống nhựa bên trong có ma túy đá) đưa cho T đổ ma túy đá vào nỏ thủy tinh qua lỗ nhỏ bên ngoài của nỏ thủy tinh; T lấy máy lửa ga tháo miếng sắt bảo vệ lửa và gắn tim môi lên chỗ bơm ga ra ngoài của máy lửa. Sau đó, Đ bật ga máy lửa ga gắn tim môi hơi đốt nỏ thủy tinh để ma túy đá bên trong ra khỏi xuống chai number 1, Đ dùng miệng hút khói ma túy qua ống nhựa, tiếp đó đến P sử dụng ma túy, P tự hơi đốt nỏ thủy tinh và hút khói ma túy. Rồi tiếp đến C sử dụng ma túy thì T hơi đốt nỏ thủy tinh giúp C sử dụng ma túy. Đến lượt T sử dụng ma túy và đến Đinh T Tr sử dụng ma túy, T tự hơi đốt nỏ thủy tinh và hút khói ma túy, việc sử dụng ma túy lần thứ 2, lần thứ 3 và lần thứ 4 cũng theo thứ tự như trên đến khi hết ma túy trong

nồi. Khi hết ma túy trong nỏ thủy tinh thì P, Đ đi vào chỗ đặt tấm nệm trong phòng trọ nằm, T với T và C ngồi tại chỗ xem điện thoại. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 10/8/2023, Công an Huyện N H kiểm tra phòng trọ số 05 NH trọ K L phát hiện việc sử dụng ma túy, lập biên bản sự việc, tạm giữ các đồ vật dùng sử dụng trái phép chất ma túy nêu trên. Công an Huyện N H tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Đoàn M T, Lê T Đ, Chế M P, Huỳnh K C và Đinh T Tr, kết quả cả 05 đối tượng đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 886/KL-KTHS ngày 14/10/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận: *“Chất rắn màu nâu bám dính bên trong ống thủy tinh thu giữ ngày 10/8/2023 tại phòng số 05 nH trọ K L gửi giám định là chất Methamphetamine; mẫu dạng vết nên không tiến hành cân khối lượng; Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ”*.

Kết luận giám định số 886/KL-KTHS ngày 14/10/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, đối với dữ liệu tin nhắn zalo trong điện thoại di động cảm ứng hiệu Oppo màu đen, áp lưng màu hồng có chữ YUMMY, số imei 1: 866988040887670, số imei 2: 866988040887662 tạm giữ ngày 10/8/2023 của bà Đinh T Tr, thể hiện: Trích xuất được dữ liệu tin nhắn đến, tin nhắn đi của ứng dụng zalo đăng nhập tài khoản có tên “M T” thực hiện với 07 tài khoản trong thời gian từ ngày 09/8/2023 đến ngày 10/8/2023. Dữ liệu chi tiết thể hiện trong 01 phụ lục kèm theo, trong đó thời gian từ 04 giờ 09 ngày 10/8/2023 đến 04 giờ 26 ngày 10/8/2023 có 31 tin nhắn gửi đến và tin nhắn gửi đi với tài khoản zalo tên “H”, có 02 cuộc gọi thoại đi với tài khoản zalo tên “H” lúc 04 giờ 44 ngày 10/8/2023.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 19 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Đoàn M T, Lê T Đ, Chế M P, Huỳnh K C về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện N H vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đoàn M T mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 29/9/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê T Đ mức án tù 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 29/9/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Chế M P mức án tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 29/9/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh K C mức án tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 29/9/2023.

Tại phiên tòa các bị cáo Đoàn M T, Lê T Đ, Chế M P khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình và thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt. Riêng bị cáo Huỳnh K C khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố nhưng bị cáo có ông nội tên Huỳnh Ô là liệt sĩ nhưng đại diện Viện kiểm sát không áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là không phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện N H, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Huyện N H trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến Hành tố tụng và người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa người làm chứng Đinh T Tr vắng mặt. Xét thấy người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến quá trình xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến Hành xét xử vụ án theo thủ tục C.

[3] Về Hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Đoàn M T, Lê T Đ, Chế M P, Huỳnh K C là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng với mục đích sử dụng trái phép chất ma túy, vào rạng sáng ngày 10/8/2023, tại phòng trọ số 5 NH trọ K L thuộc tổ dân phố Phú V T, thị Trấn CC, Huyện N H, các bị cáo Đoàn M T, Lê T Đ, Chế M P, Huỳnh K C đã có Hành vi cùng thống nhất góp T, phân công đi mua ma túy, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ sử dụng để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy và cho Đinh T Tr sử dụng C nên đã phạm tội tổ chức sử dụng trái phép

chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của NH nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa C loại tội phạm này.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó: Lê T Đ có vai trò là người khởi xướng, rủ rê, góp T và trực tiếp liên hệ mua ma túy; Đoàn M T là người cung cấp địa điểm, dụng cụ, góp T, trực tiếp đi mua ma túy; Chế M P góp T và trực tiếp đi mua ma túy; Huỳnh K C góp T và cùng với Đoàn M T cung cấp dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo Đoàn M T, Lê T Đ, Chế M P, Huỳnh K C đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng Chế M P có ông Ngoại tên Ngô H C có công cách mạng, bị cáo Huỳnh K C có ông Nội tên Huỳnh Ô là Liệt sĩ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa có nắp đậy màu trắng, mặt nắp bị đục 02 lỗ hình tròn; 01 bật lửa màu xanh, đầu ga có nối 01 đoạn ống nhựa gắn đầu kim loại và lò xo, lò xo có quấn giấy bạc, tổng chiều dài 5,2 cm; 01 bật lửa ga màu tím; 01 đoạn ống thủy tinh và một số mảnh vỡ thủy tinh cùng vỏ bao gói gửi giám định được niêm phong trong cùng phong bì số 879/KTHS-(GD-2023).

[6]. Đối với các đối tượng liên quan đến vụ án:

- Đối với Đinh T Tr là người được các bị cáo cho cùng sử dụng trái phép chất ma vào ngày 10/8/2023 tại phòng trọ số 05 nH trọ K L, Công an Huyện N H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm Hành chính bằng hình thức Cảnh cáo, quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, quy định về xử phạt vi phạm Hành chính trong lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội. Việc Đinh T Tr cho Lê T Đ mượn điện thoại nhãn hiệu Oppo để sử dụng; T không biết việc Đ sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy sử dụng nên T không đồng phạm trong vụ án.

- Đối với bà Trần Thị K chủ nH trọ K L: Phòng số 05 nH trọ K L do bà K cho Đoàn M T thuê trọ, việc T, Đ, C, P tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào rạng sáng ngày 10/8/2023 tại phòng trọ số 05 thì bà K không biết nên bà K không đồng phạm trong vụ án.

- Đối với người tên “H” bán trái phép chất ma túy cho Lê T Đ, Đoàn M T, Huỳnh K C, Chế M P, Đinh T Tr sử dụng vào rạng sáng ngày 10/8/2023: Kết quả

xác minh số điện thoại “0906251235” của Đoàn Văn H, sinh ngày 10/8/1991, căn cước công dân số 051091014080, địa chỉ khu dân cư số 1 thôn Đồng Viên, xã N H, Huyện T N, tỉnh Quảng Ngãi. Tuy nhiên, kiểm tra, xác minh thì Đoàn Văn H không có mặt tại địa phương (xã N H, Huyện T N, tỉnh Quảng Ngãi), không xác định được nơi ở hiện tại của H. Nên khi nào phát hiện, làm việc, có cơ sở sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với xe máy của Nguyễn T H cho Chế M P mượn đi mua ma túy rạng sáng ngày 10/8/2023: Khi mượn xe máy, P nói với H cho mượn sử dụng xe máy đi công việc cần, H không biết P mượn xe máy để làm phương tiện mua ma túy sử dụng nên H không đồng phạm trong vụ án.

[7] Về án phí trong vụ án hình sự: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[8] Ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có phần nội dung phù hợp với nhận định trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Tuyên quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Đoàn M T, Lê T Đ, Chế M P, Huỳnh văn C phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đoàn M T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 29/9/2023.

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê T Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 29/9/2023.

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Chế M P 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 29/9/2023.

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh K C 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 29/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa có nắp đậy màu trắng, mặt nắp bị đục 02 lỗ hình tròn; 01 bật lửa màu xanh, đầu ga có nối 01 đoạn ống nhựa gắn đầu kim loại và lò xo, lò xo có quấn giấy bạc, tổng chiều dài 5,2 cm; 01 bật lửa ga màu tím; 01 đoạn ống thủy tinh và một số mảnh vỡ thủy tinh cùng vỏ bao gói gửi giám định được niêm phong trong cùng phong bì số 879/KTHS-(GD-2023).

Các vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an Huyện N H với Chi cục thi Hành án dân sự Huyện N H.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Huyện N H;
- CQCSĐT. CA Huyện N H;
- CQTHAHS. CA Huyện N H;
- Đội tổng hợp CA Huyện N H;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS Huyện N H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Nam

